

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển thể chất và thể thao trong các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Chương trình số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị; Chương trình số 06-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị; công văn số 2615/UBND-KGVX ngày 08/6/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện Bộ tiêu chí thể lực - tầm vóc học sinh Hà Nội; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch phát triển thể chất, thể thao trong các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030 như sau.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng và ban hành Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Chương trình số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Chương trình số 06-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW; góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc, sức khỏe trẻ em, học sinh và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của Thủ đô.

2. Phát triển thể chất, thể thao đối với trẻ em mầm non và học sinh tiểu học là nhiệm vụ quan trọng của ngành Giáo dục. Quán triệt tinh thần “*Một dân tộc muốn khỏe phải bắt đầu từ trẻ em. Một nền thể thao mạnh phải bắt đầu từ trường học*” và “*Mỗi người dân lựa chọn ít nhất một môn thể thao phù hợp để luyện tập thường xuyên*”¹. Đổi mới giáo dục thể chất theo hướng đưa các môn thể thao phù hợp vào trường học; tạo điều kiện để trẻ em, học sinh được tham gia tập luyện thường xuyên; bảo đảm đồng bộ về chương trình, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu và tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, đánh giá sự phát triển thể chất của trẻ em, học sinh.

¹ Trích bài phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Thể dục thể thao Việt Nam tháng 3 năm 2026.

3. Gắn phát triển thể chất với chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng học đường, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng an toàn trong môi trường nước và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, năng động, thân thiện; tổ chức thực hiện Kế hoạch bảo đảm chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố Hà Nội, huy động sự tham gia của gia đình, nhà trường, các cấp, các ngành và toàn xã hội nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển thể chất, thể thao đối với trẻ em, học sinh.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Nâng cao thể lực, tầm vóc, sức khỏe và chất lượng phát triển thể chất của trẻ em mầm non, học sinh tiểu học; cải thiện các chỉ số thể lực, kỹ năng vận động và giảm các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe học đường.
- Hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên và lối sống năng động cho trẻ em, học sinh; nâng cao kỹ năng vận động, phát triển hài hòa hệ cơ, xương khớp, tim mạch, hô hấp, tư thế và các tổ chức thể lực phù hợp với từng độ tuổi.
- Góp phần phát triển toàn diện phẩm chất, kỹ năng sống, tinh thần kỷ luật, ý thức tự rèn luyện, khả năng hợp tác và tinh thần đồng đội thông qua các hoạt động thể thao; tạo môi trường giáo dục năng động, lành mạnh và thân thiện trong các cơ sở giáo dục.
- Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong chăm sóc sức khỏe, phát triển thể chất và hình thành thói quen vận động bền vững cho trẻ em, học sinh; góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển con người Thủ đô trong giai đoạn mới.

2. Chỉ tiêu đến năm 2030

2.1. Về phát triển thể chất và thể thao

- Tối thiểu 98% học sinh tiểu học đạt tiêu chuẩn người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên theo quy định²; trên 80% học sinh sau khi hoàn thành cấp tiểu học được trang bị kỹ năng cơ bản của ít nhất 01 môn thể thao đã lựa chọn và có khả năng tiếp tục tham gia tập luyện.
- 100% cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học lựa chọn, tổ chức tối thiểu 02 môn thể thao phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu của trẻ em, học sinh.
- 100% cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học duy trì thường xuyên hoạt động thể dục buổi sáng từ 15 đến 20 phút.
- Trên 95% trường tiểu học tổ chức các câu lạc bộ thể thao, giải thể thao nội bộ, ngày hội thể thao hoặc các hoạt động giao lưu thể dục, thể thao thường xuyên trong năm học; trong đó, tối thiểu 30% hoạt động được tổ chức có sự tham gia trực tiếp của phụ huynh và học sinh.

² Thông tư số 01/2019/TT-BVHTTDL Ngày 17/01/2019 của Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch quy định về đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng; Điều 4, khoản 1 quy định người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên là người tập luyện mỗi tuần ít nhất 3 lần; mỗi lần tập luyện ít nhất 30 phút.

- 80% trở lên cơ sở giáo dục mầm non tổ chức Hội thi Bé khỏe - Bé ngoan, Ngày hội Chúng cháu vui khỏe hoặc các hoạt động giao lưu thể dục, thể thao phù hợp với lứa tuổi hằng năm; trong đó, tối thiểu 30% hoạt động được tổ chức có sự tham gia của phụ huynh và trẻ em.

- 100% cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc lựa chọn môn thể thao, theo dõi quá trình tập luyện và phát triển thể chất của trẻ em, học sinh.

2.2. Về thể lực và sức khỏe

- Trên 95% trẻ em mầm non và học sinh tiểu học đạt chuẩn phát triển thể chất theo độ tuổi.

- Giảm tỷ lệ trẻ em, học sinh chưa đạt chuẩn thể lực xuống dưới 5%; cải thiện các chỉ số về sức bền, sức nhanh, sự khéo léo và khả năng phối hợp vận động.

- Trên 95% trẻ em, học sinh thuộc nhóm suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì được theo dõi, tư vấn và áp dụng các biện pháp can thiệp phù hợp.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thời lượng giáo dục thể chất và thể thao trong trường học

a. Đối với giáo dục mầm non

- Thể dục sáng từ 15-20 phút/ngày với các bài tập phát triển chung, vận động theo nhạc và trò chơi khởi động;

- Hoạt động học giáo dục phát triển thể chất, thể thao tối thiểu 03 lần/tuần (tối thiểu 20 phút/lần) theo từng độ tuổi; trong đó 01 hoạt động học giáo dục thể chất theo Chương trình giáo dục mầm non và 02 hoạt động tăng cường được tổ chức linh hoạt trong chế độ sinh hoạt 1 ngày của trẻ.

- Hoạt động ngoài trời từ 30-40 phút/ngày;

- Tăng thời lượng vận động tự do, vận động trải nghiệm và trò chơi vận động trong ngày.

b. Đối với giáo dục tiểu học

Hoạt động phát triển thể chất và thể thao được tổ chức linh hoạt trong ngày, bao gồm chương trình chính khóa, các hoạt động tăng cường, hoạt động ngoài trời và vận động trong sinh hoạt hằng ngày, bảo đảm tăng thời gian vận động thực tế của học sinh:

- Thể dục buổi sáng: khoảng 15-20 phút/ngày;

- Hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trong trường học: thực hiện 03 tiết/tuần, gồm 02 tiết giáo dục thể chất theo Chương trình và 01 tiết tăng cường tổ chức theo các môn thể thao phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Hoạt động vận động trong giờ ra chơi: duy trì thể dục giữa giờ; tổ chức các trò chơi vận động, hoạt động thể thao phù hợp với lứa tuổi;

- Hoạt động vận động trong ngày: lồng ghép trong các hoạt động giáo dục và sinh hoạt học đường.

2. Các môn giáo dục thể chất và thể thao trong trường học

a) Đối với giáo dục mầm non

Tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển vận động theo Chương trình giáo dục mầm non quy định và từng bước đưa các môn thể thao phù hợp vào chương trình giáo dục hằng ngày của trẻ; chuyển từ các hoạt động vận động đơn lẻ sang các hoạt động thể thao có tổ chức nhằm tạo hứng thú tham gia vận động và phát triển thể chất cho trẻ.

Ưu tiên tổ chức các hoạt động thể thao phù hợp với trẻ mầm non như: aerobic trẻ em, vận động theo nhạc, dân vũ, võ thuật trẻ em, điền kinh cơ bản, cờ vua và các hoạt động vận động có tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục.

Các hoạt động thể thao được tổ chức phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, độ tuổi và điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục; góp phần tạo hứng thú tham gia vận động, từng bước hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao và chuẩn bị điều kiện để trẻ tiếp cận các môn thể thao ở cấp học tiếp theo.

b) Đối với giáo dục tiểu học

Rà soát, lựa chọn các nội dung phù hợp trong chương trình giáo dục thể chất do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để tổ chức theo hướng phát triển thể thao trong trường học; đưa các môn thể thao phù hợp với lứa tuổi học sinh, điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên vào quá trình giảng dạy, tập luyện.

Các cơ sở giáo dục lựa chọn tối thiểu 02 môn thể thao để tổ chức thường xuyên trong nhà trường. Ưu tiên các môn điền kinh, bóng đá, bóng rổ, võ thuật, đá cầu, aerobic, dân vũ, cờ vua, cờ tướng và các môn thể thao phù hợp khác.

Đối với các môn thể thao yêu cầu cơ sở vật chất chuyên biệt như bơi, cầu lông, bóng bàn, patin, golf học đường, thể dục nghệ thuật, khiêu vũ thể thao và các môn thể thao khác, khuyến khích tổ chức thông qua các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục.

3. Chuẩn hóa, nâng cao chất lượng nội dung giáo dục thể chất và thể thao trong trường học

- Xây dựng, hoàn thiện nội dung, bài tập, kỹ năng vận động phù hợp với từng độ tuổi, cấp học; đối với tiểu học, xác định lộ trình phát triển kỹ năng từ lớp 1 đến lớp 5 đối với nhóm các môn thể thao cơ bản.

- Chuẩn hóa hệ thống bài tập, kỹ năng và nội dung tập luyện các môn thể thao theo lộ trình từ cơ bản đến nâng cao, bảo đảm phát triển thể lực và an toàn trong tập luyện.

- Lồng ghép kiến thức về sức khỏe, dinh dưỡng, vệ sinh tập luyện và phòng chống chấn thương trong các hoạt động thể dục, thể thao.

4. Phát triển các môn thể thao hướng tới mỗi học sinh tiểu học biết chơi ít nhất 01 môn thể thao

- Tạo điều kiện để học sinh lựa chọn và duy trì tập luyện ít nhất 01 môn thể thao phù hợp từ lớp 1 đến lớp 5, bảo đảm có kỹ năng cơ bản và khả năng tự tập luyện sau khi hoàn thành cấp tiểu học.

- Tổ chức giảng dạy, tập luyện các môn thể thao theo hình thức lớp ghép, nhóm học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, phát huy hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên.

- Phát triển các câu lạc bộ thể thao trường học; đa dạng hóa môn thể thao và hình thức tập luyện gắn với giao lưu, thi đấu, Hội khỏe Phù Đổng và các giải thể thao các cấp nhằm duy trì thói quen tập luyện thường xuyên cho học sinh.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất và huấn luyện viên thể thao

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa ngành Giáo dục và Đào tạo với ngành Văn hóa và Thể thao; huy động đội ngũ huấn luyện viên, hướng dẫn viên, trọng tài thể thao, các liên đoàn, hội, hiệp hội thể thao và các nguồn lực xã hội tham gia phát triển thể thao trong cơ sở giáo dục.

- Xây dựng cơ chế cung cấp dịch vụ thể thao trong trường học; tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục sử dụng nguồn kinh phí hợp pháp thuê dịch vụ chuyên môn phục vụ giảng dạy, tập luyện và tổ chức hoạt động thể thao.

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên, hướng dẫn viên và trọng tài thể thao đáp ứng yêu cầu phát triển thể chất, thể thao học đường.

2. Về học liệu

- Xây dựng, chuẩn hóa và cập nhật hệ thống học liệu phát triển thể chất, thể thao dùng chung cho cấp mầm non và tiểu học, bao gồm giáo án, bài giảng, video hướng dẫn, ngân hàng bài tập, trò chơi vận động và học liệu số phục vụ giáo viên và học sinh.

- Xây dựng từ 7–10 bài thể dục buổi sáng theo nhạc cho mỗi cấp học, trong đó tối thiểu 70% số bài sử dụng khẩu lệnh, hướng dẫn bằng tiếng Anh.

- Đối với cấp mầm non: xây dựng học liệu phát triển vận động theo độ tuổi; bộ trò chơi vận động, vận động theo nhạc và tài liệu hướng dẫn bảo đảm an toàn cho trẻ.

- Đối với cấp tiểu học: xây dựng học liệu theo nhóm môn thể thao và mô hình tổ chức ghép lớp; phát triển học liệu số, học liệu song ngữ và học liệu giảng dạy bằng tiếng Anh phù hợp với lộ trình triển khai Đề án nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ của Thành phố.

- Xây dựng tài liệu và chuyên đề truyền thông dành cho phụ huynh về dinh dưỡng học đường, chăm sóc sức khỏe, tổ chức hoạt động vận động tại gia đình và xây dựng lối sống lành mạnh cho trẻ em, học sinh.

3. Bảo đảm trang thiết bị chuyên môn

- Rà soát, bổ sung và thay thế thiết bị, dụng cụ thể thao phù hợp với các môn thể thao triển khai trong nhà trường; bảo đảm nguyên tắc tổ chức môn thể thao nào phải có thiết bị, dụng cụ phù hợp môn đó; ưu tiên thiết bị an toàn, linh hoạt và phù hợp với điều kiện thực tế.

- Đa dạng hóa danh mục theo cấp học:

+ *Đối với khối mầm non*: Tập trung trang bị dụng cụ phát triển vận động liên hoàn, thăng bằng, phản xạ, gôn/cột bóng mini, hệ thống loa, màn hình LED; bổ sung các bộ dụng cụ vận động tĩnh, thiết bị phát triển cảm giác và thẩm tập võ thuật chuyên dụng.

+ *Đối với khối tiểu học*: Tập trung đầu tư dụng cụ phục vụ các môn thể thao phổ biến (bóng rổ, bóng đá, võ thuật, aerobic, cờ vua...) và các môn tự chọn chuyên biệt phù hợp với nhu cầu học sinh.

(Danh mục trang thiết bị chi tiết: Tham khảo Phụ lục đính kèm)

- Đầu tư 01 bộ thiết bị giáo dục thể chất cho mỗi trường mầm non chất lượng cao từ nguồn ngân sách Thành phố *(thực hiện mô hình điểm)*

4. Về an toàn vận động học đường

- Bảo đảm các điều kiện an toàn trong tổ chức hoạt động thể thao; thực hiện rà soát, kiểm tra định kỳ sân chơi, bãi tập, cơ sở vật chất, trang thiết bị và dụng cụ tập luyện.

- Xây dựng và thực hiện quy trình bảo đảm an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, sơ cứu và xử lý tình huống; tăng cường tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn đối với trẻ em, học sinh.

- Bảo đảm đầy đủ thuốc, vật tư, trang thiết bị sơ cấp cứu theo quy định về y tế trường học. Tăng cường tập huấn về sơ cấp cứu trong các hoạt động thể thao cho cán bộ y tế hoặc giáo viên, nhân viên nhà trường.

5. Về dinh dưỡng học đường

Bảo đảm chế độ dinh dưỡng học đường và bữa ăn bán trú cân đối, an toàn thực phẩm, phù hợp với độ tuổi, nhu cầu vận động và thể trạng của trẻ em, học sinh; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cơ quan y tế trong tư vấn dinh dưỡng, theo dõi thể trạng, chăm sóc sức khỏe, xây dựng chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với các nhóm suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì, góp phần hình thành lối sống lành mạnh và nâng cao thể lực cho trẻ em, học sinh.

6. Về kiểm tra, đánh giá và lưu giữ hồ sơ sức khỏe

- Thực hiện đánh giá định kỳ thể lực, thể chất, các chỉ số phát triển hình thể và kỹ năng vận động của trẻ em, học sinh theo quy định; triển khai Bộ tiêu chí thể lực - tầm vóc học sinh Hà Nội; từng bước số hóa hồ sơ sức khỏe, hồ sơ phát triển thể chất và cập nhật dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức Hội thi Bé khỏe - Bé ngoan, Ngày hội Chúng cháu vui khỏe, ngày hội thể thao và các hoạt động giao lưu vận động đối với trẻ mầm non; tổ chức các giải thể thao nội bộ, ngày hội thể thao, hoạt động giao lưu, thi đấu thể thao trong trường học, giải thể thao học sinh và giải thể thao hè các cấp đối với học sinh tiểu học. Thông qua các hoạt động nhằm đánh giá kết quả tập luyện, phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu thể thao, tạo động lực và hình thành thói quen tham gia tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên cho trẻ em, học sinh.

- Căn cứ kết quả đánh giá và dữ liệu sức khỏe học đường để phát hiện, theo dõi, hỗ trợ trẻ em, học sinh suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì;

đồng thời phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu thể thao và thực hiện các biện pháp hỗ trợ phù hợp.

7. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình và nhà trường

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc sức khỏe, phát triển thể chất, định hướng hoạt động vận động, hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao và lối sống lành mạnh cho trẻ em, học sinh.

- Hướng dẫn cha mẹ duy trì các hoạt động vận động, vui chơi, thể thao phù hợp tại gia đình; khuyến khích đồng hành cùng trẻ em, học sinh trong quá trình tập luyện ngoài giờ học và thời gian nghỉ hè, bảo đảm tính liên tục giữa môi trường giáo dục tại nhà trường và gia đình.

- Phát huy vai trò của gia đình trong đồng hành, hỗ trợ các hoạt động thể thao học đường thông qua việc tham gia các ngày hội, hoạt động giao lưu, trải nghiệm và huy động các nguồn lực xã hội hợp pháp phục vụ phát triển thể thao trong nhà trường.

8. Về thi đua, khen thưởng

- Đưa kết quả triển khai Kế hoạch vào tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua hằng năm đối với các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý, giáo viên và các tập thể, cá nhân có liên quan; tổ chức đánh giá, công nhận danh hiệu Trường tiên tiến, Trường tiên tiến xuất sắc về thể dục thể thao theo quy định của Thành phố.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong phát triển thể chất, thể thao học đường; khuyến khích đưa kết quả tham gia hoạt động thể thao, kỹ năng vận động và kỹ năng môn thể thao vào công tác biểu dương, khen thưởng trẻ em, học sinh.

9. Kinh phí thực hiện

a. Giai đoạn triển khai mô hình điểm (năm học 2026-2027)

- Tập trung nguồn lực, ngân sách nhà nước phối hợp cùng nguồn tự chủ của nhà trường để triển khai mô hình điểm.

- Nghiên cứu, xây dựng và áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật đối với mô hình phát triển thể thao trong trường học làm cơ sở xác định giá dịch vụ, bảo đảm tính đúng, tính đủ các chi phí triển khai theo quy định.

b. Giai đoạn nhân rộng, phổ cập (sau năm học 2027 - 2030):

- Đa dạng hóa nguồn lực tài chính, kết hợp linh hoạt giữa nguồn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành, nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn kinh phí hợp pháp ngoài ngân sách để đầu tư, mở rộng và phát triển phong trào thể thao trong trường học trên toàn Thành phố.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2026 - 2027:

- Triển khai đồng bộ Kế hoạch tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn Thành phố phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị; xây dựng

11 trường chất lượng cao (07 trường mầm non, 04 trường tiểu học) thành mô hình điểm của Thành phố và làm cơ sở nhân rộng trong giai đoạn tiếp theo.

- Hoàn thiện hệ thống học liệu, học liệu số dùng chung; xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên, hướng dẫn viên thể thao và huy động các nguồn lực chuyên môn tham gia hỗ trợ các cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện; thường xuyên sơ kết, tổng kết và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

2. Giai đoạn 2027 - 2030:

- Trên cơ sở kết quả triển khai tại các trường mô hình điểm, tiếp tục hoàn thiện và nhân rộng các mô hình phát triển thể chất, thể thao hiệu quả trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn Thành phố.

- Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; rà soát, hoàn thiện hệ thống học liệu, cơ sở dữ liệu dùng chung và nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách, định hướng triển khai đối với các cấp học tiếp theo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch; xây dựng, ban hành hướng dẫn và tổ chức thực hiện Kế hoạch trong toàn ngành Giáo dục.

- Xây dựng nội dung, chương trình, tài liệu hướng dẫn; lựa chọn các cơ sở giáo dục xây dựng mô hình điểm; hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhà trường và tổ chức thực hiện phù hợp với từng cấp học và điều kiện thực tế.

- Rà soát, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất; phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao huy động, sử dụng đội ngũ huấn luyện viên, hướng dẫn viên thể thao trực tiếp giảng dạy, hướng dẫn tập luyện tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, huấn luyện viên; hướng dẫn theo dõi, đánh giá kết quả tham gia hoạt động thể thao, sự phát triển thể lực và kỹ năng vận động của trẻ em, học sinh.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, các cơ quan báo chí và đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và kết quả thực hiện Kế hoạch; nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò của thể dục thể thao đối với sự phát triển toàn diện của trẻ em, học sinh.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình phát triển thể thao trong trường học hiệu quả; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

2. Sở Văn hóa và Thể thao

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng, hoàn thiện nội dung chuyên môn về phát triển thể thao trong trường học; hướng dẫn lựa chọn các môn thể thao phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và điều kiện tổ chức của các cơ sở giáo dục.

- Chủ trì xây dựng chương trình tăng cường vận động cho trẻ em; biên soạn học liệu, video hướng dẫn, lồng ghép phù hợp với Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

- Chủ trì xây dựng cơ chế huy động đội ngũ huấn luyện viên, hướng dẫn viên thể thao thuộc các đơn vị sự nghiệp thể thao của Thành phố, các Liên đoàn, Hội thể thao và các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện chuyên môn tham gia cung cấp dịch vụ thể thao trong trường học; hỗ trợ giảng dạy, hướng dẫn tập luyện, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên và phối hợp phát hiện, tuyển chọn, bồi dưỡng trẻ em, học sinh có năng khiếu thể thao.

- Phối hợp triển khai các hoạt động giao lưu, hội thi, ngày hội, giải thể thao dành cho trẻ em, học sinh; tuyên truyền, giáo dục kỹ năng an toàn trong tập luyện và hoạt động thể thao, đặc biệt là kỹ năng an toàn trong môi trường nước.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển thể thao trong trường học; kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương và Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả thực hiện Kế hoạch; nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong phát triển thể thao trường học.

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố) xây dựng hướng dẫn cụ thể về tiêu chí xét khen, hình thức khen thưởng, số lượng đề nghị khen thưởng; tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, đề xuất UBND Thành phố khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch Phát triển thể chất và thể thao trong các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030

3. Sở Y tế

- Phối hợp hướng dẫn công tác chăm sóc sức khỏe học đường, dinh dưỡng học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm; xây dựng chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với các nhóm trẻ em, học sinh suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì; chỉ đạo các cơ sở y tế phối hợp với các cơ sở giáo dục trong công tác khám sức khỏe định kỳ, theo dõi và chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Phối hợp triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích; tuyên truyền, giáo dục kiến thức về sức khỏe học đường, dinh dưỡng và lối sống lành mạnh; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu số về sức khỏe học đường và ứng dụng công nghệ số trong quản lý, theo dõi, đánh giá, chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh.

4. Sở Tài chính

Hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch; tham mưu bố trí kinh phí và các cơ chế, chính sách tài chính bảo đảm triển khai Kế hoạch theo quy định.

5. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc; tham mưu giao biên chế giáo viên giáo dục thể chất; tham gia góp ý các chính sách liên quan đến nguồn nhân lực phục vụ hoạt động phát triển thể chất, thể thao trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học.

- Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố: Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn xét khen, hình thức khen thưởng, số lượng khen thưởng; tham mưu đề xuất UBND Thành phố khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo theo quy định.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác phát triển thể chất, thể thao học đường; hỗ trợ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu số về sức khỏe, thể chất của trẻ em, học sinh phục vụ công tác quản lý, theo dõi và đánh giá.

- Hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo, thiết bị thông minh và các giải pháp chuyển đổi số phục vụ công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe và phát triển thể thao cho trẻ em, học sinh.

7. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục thể chất, phát triển thể chất và thể thao học đường; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ sở giáo dục, gia đình và xã hội; đồng thời tăng cường tuyên truyền các mô hình hay, cách làm hiệu quả và gương điển hình tiên tiến trong phát triển thể chất, thể thao học đường.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, cha mẹ học sinh và Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động giáo dục thể chất, thể thao học đường; nâng cao nhận thức về vai trò của phát triển thể chất đối với trẻ em, học sinh; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và huy động các nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ phát triển thể chất, thể thao học đường.

9. Đề nghị các cơ quan báo chí Trung ương và Thành phố; Cơ quan Báo, Phát thanh và Truyền hình Hà Nội

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả thực hiện Kế hoạch; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin bài về giáo dục thể chất, phát triển thể chất và thể thao học đường; kịp thời giới thiệu, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả và gương điển hình tiên tiến trên địa bàn Thành phố.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với các cơ sở giáo dục thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Chủ động bố trí kinh phí và các nguồn lực theo phân cấp; hỗ trợ các cơ sở giáo dục trong tổ chức hoạt động phát triển thể chất, thể thao cho trẻ em, học sinh; chỉ đạo khai thác, sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao, sân chơi, bãi tập, bể bơi và các công trình thể thao trên địa bàn phục vụ hoạt động giáo dục thể chất, thể thao học đường, hoạt động hè và kỹ năng an toàn trong môi trường nước.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong công tác chăm sóc sức khỏe, phát triển thể chất và tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho trẻ em, học sinh; kiểm tra, giám sát và tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn.

11. Các cơ sở giáo dục

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển thể chất, thể thao của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế; tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, thể thao, câu lạc bộ thể thao, hoạt động ngoại khóa và vận động hằng ngày; bảo đảm các điều kiện để trẻ em, học sinh được tham gia tập luyện thường xuyên, an toàn; mỗi trường tổ chức tối thiểu 01 giải thể thao học sinh hằng năm.

- Thực hiện theo dõi, đánh giá thể lực, kỹ năng vận động, quản lý hồ sơ sức khỏe và dữ liệu phát triển thể chất của trẻ em, học sinh; chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp và tăng cường phối hợp với gia đình, các tổ chức, cá nhân nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Kế hoạch.

12. Cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân liên quan

- Phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc sức khỏe, giáo dục thể chất và phát triển thể chất cho trẻ em, học sinh; đồng hành trong việc định hướng, lựa chọn môn thể thao phù hợp và tạo điều kiện để trẻ em, học sinh tham gia, duy trì tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên tại gia đình, cộng đồng và trong thời gian nghỉ hè.

- Tham gia, hỗ trợ các hoạt động giáo dục thể chất, thể thao học đường; quan tâm trang bị kỹ năng bơi, kỹ năng an toàn trong môi trường nước và huy động các nguồn lực hợp pháp góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực và tầm vóc cho trẻ em, học sinh.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội; yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ sở giáo dục, các đơn vị liên quan và Nhân dân tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng (**trước ngày 15/6**) và hằng năm (**trước ngày 15/11**) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận: 

- Thường trực Thành ủy;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các phường, xã;
- VPUB: CVP, PCVP, P.T.T.Huyện,
phòng: KGVX, TH, TT TTDL&CNS TP;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà

Phụ lục 1**DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ, DỤNG CỤ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN
THỂ THAO TRONG TRƯỜNG HỌC***(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND của UBND Thành phố ngày /2026)***I. ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON****1. Thiết bị vận động cơ bản**

- Bóng mềm các loại;
- Vòng thể dục;
- Dây nhảy;
- Cọc tiêu;
- Túi cát;
- Ghế thể dục thấp;
- Cầu thăng bằng;
- Thảm vận động;
- Bộ chương ngại vật mềm;
- Hầm chui vận động.

2. Thiết bị vận động liên hoàn

- Bộ leo trèo liên hoàn;
- Thang vận động;
- Cầu trượt;
- Đường đi thăng bằng;
- Thiết bị phát triển vận động ngoài trời phù hợp lứa tuổi;
- Thiết bị hỗ trợ hoạt động tập thể;
- Loa, thiết bị âm thanh;
- Thiết bị trình chiếu (nếu có);
- Học liệu, dụng cụ phục vụ aerobic, dân vũ, yoga trẻ em và các hoạt động vận động tập thể.

II. ĐỐI VỚI TRƯỜNG TIỂU HỌC**1. Thiết bị phát triển thể chất và thể thao cơ bản**

- Còi;
- Đồng hồ bấm giờ;
- Thước dây;
- Cọc tiêu;
- Dây nhảy;
- Vòng thể dục;
- Bóng các loại;
- Thảm tập;
- Ghế thể dục;
- Thiết bị kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh.

2. Thiết bị chuyên môn thể thao cơ bản trong trường học**a) Điền kinh**

- Bàn đạp xuất phát;
- Dây đích;
- Cọc mốc;
- Thiết bị bật xa, ném bóng.

b) Bóng đá

- Khung thành;
- Bóng;
- Áo tập;
- Cọc kỹ thuật.

c) Bóng rổ

- Trọ rổ;
- Bảg rổ;
- Bóng rổ.

d) Võ thuật

- Thảm tập;
- Dụng cụ chuyên môn phù hợp

đ) Cờ vua, cờ tướng

- Bàn cờ;
- Quân cờ;
- Đồng hồ thi đấu.

e) Aerobic, khiêu vũ thể thao

- Hệ thống âm thanh;
- Thảm tập và dụng cụ hỗ trợ.

3. Thiết bị phục vụ hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

- Bóng bàn;
- Cầu lông;
- Patin;
- Golf học đường;
- Thẻ dực nghệ thuật;
- Thiết bị bơi và an toàn trong môi trường nước;
- Các thiết bị thể thao phù hợp khác theo điều kiện thực tế.

III. NGUYÊN TẮC TRANG BỊ

- Bảo đảm phù hợp với độ tuổi, giới tính và đặc điểm phát triển thể chất của trẻ em, học sinh.

- Ưu tiên các thiết bị đa năng, an toàn, dễ sử dụng, dễ bảo quản và phù hợp điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường.

- Tăng cường trang bị hệ thống âm thanh, thiết bị nghe nhìn, màn hình LED, thiết bị công nghệ số phục vụ tổ chức hoạt động thể chất, thể thao, vận động theo nhạc và khai thác học liệu điện tử.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đầu tư bổ sung trang thiết bị phục vụ các môn thể thao tự chọn, câu lạc bộ thể thao, hoạt động trải nghiệm và phát triển năng khiếu thể thao phù hợp với điều kiện thực tế.

Phụ lục 2
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND của UBND Thành phố ngày tháng năm 2026)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Các cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1.	Xây dựng cơ sở dữ liệu số về thể lực cho học sinh mầm non, tiểu học	Sở Y tế (trẻ từ 0-3 tuổi) Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở: Giáo dục và Đào tạo; Y tế, Văn hóa và Thể thao, Khoa học và Công nghệ	2026 – 2027
2.	Chương trình phổ cập kỹ năng bơi và an toàn trong môi trường nước cho học sinh tiểu học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở: Văn hóa và Thể thao, Y tế, UBND cấp xã	2026 – 2030
3.	Chương trình giảm tỷ lệ thừa cân, béo phì học đường cho học sinh mầm non, tiểu học	Sở Y tế	Sở: Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa và Thể thao, UBND cấp xã	2026 – 2030
4.	Xây dựng mô hình phát triển thể thao trong các trường mầm non, tiểu học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở: Văn hóa và Thể thao, Y tế, UBND cấp xã	2026 – 2028
5.	Xây dựng học liệu số phát triển thể chất và thể thao cho học sinh mầm non, tiểu học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở: Khoa học và Công nghệ, Văn hóa và Thể thao.	2026 – 2027
6.	Xây dựng từ 7–10 bài thể dục buổi sáng theo nhạc cho mỗi cấp học, trong đó tối thiểu 70% số bài sử dụng khẩu lệnh, hướng dẫn bằng tiếng Anh	Sở Giáo dục và Đào tạo (MN) Sở Văn hóa và Thể thao (TH)	Sở: Y tế, Khoa học và Công nghệ	
7.	Xây dựng danh mục và dự toán kinh phí bổ sung trang thiết bị phát triển thể chất và thể thao; Đầu tư 01 bộ thiết bị giáo dục thể chất cho mỗi trường mầm non chất lượng cao từ nguồn ngân sách Thành phố.	Sở Giáo dục và Đào tạo Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tài chính, UBND cấp xã	2026 – 2028
8.	Chương trình nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên phát triển thể chất và thể thao	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở: Khoa học và Công nghệ, Văn hóa và Thể thao, Nội vụ	2026 – 2028
9.	Xây dựng cơ chế huy động, sử dụng đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên, hướng dẫn viên và cung cấp dịch vụ thể thao trong trường học	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở: Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ, UBND cấp xã	2026 – 2028
10.	Theo dõi, đánh giá thể lực học sinh và xây dựng sổ sức khỏe điện tử học sinh mầm non, tiểu học	Sở Y tế (trẻ từ 0-3 tuổi) Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở: Giáo dục và Đào tạo; Y tế, UBND cấp xã	2026 – 2028